

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2024/QĐST- DSST

Đơn Dương, ngày 24 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 229/2023/TLST - DS ngày 07/11/2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê T, sinh năm: 1969 và bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm: 1981; Địa chỉ: thôn LB, xã LS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Phạm Minh T, sinh năm: 1974; Địa chỉ: số nhà 12 TL, thị trấn TM, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Minh S, sinh năm: 1962; Địa chỉ: số 08 Lê Thị P, TDP NL5, thị trấn TM, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Minh T đồng ý có trách nhiệm trả cho Lê T bà Trần Thị Ngọc D số tiền là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

- Ông Lê T bà Trần Thị Ngọc D, ông Phạm Minh T đồng ý hủy bỏ giấy sang nhượng đất giữa ông T bà D với ông T ngày 20/3/2020.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về chi phí tố tụng: Về chi phí xem xét thẩm định, đo vẽ là 2.430.000đ ông Lê T bà Trần Thị Ngọc D nhận chịu ½ là 1.215.000đ ông T bà D đã nộp tạm ứng và quyết toán xong, ông Phạm Minh T nhận chịu ½ nên ông T phải có nghĩa vụ

thanh toán cho ông T bà D số tiền 1.215.000đ (Một triệu hai trăm mười lăm ngàn đồng).

- Về án phí: Ông Lê T bà Trần Thị Ngọc D nhận chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm 5.000.000đ. Ông T bà D đã nộp tạm ứng số tiền 12.300.000đ, hoàn trả cho ông T bà D số tiền còn thừa là 7.300.000đ theo biên lai thu số 0002262 ngày 07/11/2023 của Chi cục thi hành án huyện DD. Ông Phạm Minh T nhận chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện DD;
- THADS huyện DD;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt